

Số: **46** /QĐ-TCTS-VP

Hà Nội, ngày **03** tháng **02** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Thông tin Kiểm ngư trực thuộc Cục Kiểm ngư**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 57/2014/QĐ-TTg ngày 22/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 5348/QĐ-BNN-TCCB ngày 15/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm ngư trực thuộc Tổng cục Thủy sản;

Xét đề nghị Chánh Văn phòng Tổng cục và Cục trưởng Cục Kiểm ngư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Trung tâm Thông tin Kiểm ngư (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Kiểm ngư; có chức năng khai thác, thu thập, tổng hợp, xử lý, cung cấp thông tin tác nghiệp, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm ngư và quản lý tàu cá; cung cấp các dịch vụ công theo quy định.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật. Kinh phí hoạt động, đầu tư của Trung tâm do ngân sách Nhà nước cấp và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Trung tâm đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng trình Cục trưởng Cục Kiểm ngư kế hoạch công tác dài hạn, ngắn hạn, hàng năm của Trung tâm; các chương trình, dự án, đề án, văn bản theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Khai thác, thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin về: Hoạt động của tàu cá Việt Nam trên các vùng biển; hoạt động của tàu cá nước ngoài trên các vùng biển Việt Nam; hoạt động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trên các vùng biển; các thông tin trong nước và nước ngoài liên quan đến hoạt động kiểm ngư.

3. Tổ chức trực đường dây nóng những vấn đề đột xuất, phát sinh nghề cá trên biển giữa Việt Nam với các nước trong khu vực theo thỏa thuận và điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

4. Tổ chức trực phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn; giúp việc cho Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tàu cá và ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử lý.

5. Cung cấp kịp thời cho ngư dân các thông tin về: Dự báo ngư trường, thời tiết, khí tượng hải văn, môi trường biển, cảnh báo bão, áp thấp nhiệt đới, các hiện tượng thời tiết bất thường trên các vùng biển.

6. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về Kiểm ngư. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài ngành thực hiện trao đổi các nguồn dữ liệu thông tin có liên quan.

7. Quản lý Trang thông tin điện tử của Cục Kiểm ngư; quản lý, khai thác và sử dụng mạng công nghệ thông tin nội bộ và kết nối với hệ thống thông tin khác phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Cục Kiểm ngư.

8. Thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về: Thông tin và công nghệ thông tin cho công chức, viên chức thuộc hệ thống cơ quan Kiểm ngư; tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông, viễn thám trên tàu cá cho ngư dân.

9. Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về Kiểm ngư và quản lý tàu cá.

10. Triển khai việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; vận hành hệ thống, trang thiết bị thông tin liên lạc và phần mềm công nghệ thông tin theo đúng quy trình, quy định.

11. Thực hiện bảo mật thông tin theo quy định của cơ quan và pháp luật.

12. Thực hiện cung cấp các dịch vụ công về: Truyền thông trong lĩnh vực Kiểm ngư; tư vấn, thiết kế, lập và triển khai các dự án thông tin và công nghệ thông tin theo quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng các trang thiết bị thông tin liên lạc trên tàu cá và thông tin liên lạc chuyên ngành.

13. Xây dựng Đề án vị trí việc làm trình Cục Kiểm ngư thẩm định đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Trung tâm theo sự phân cấp và quy định của pháp luật.

14. Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Kiểm ngư giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và các Phó giám đốc được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định và phân cấp của Tổng cục.

a) Giám đốc Trung tâm điều hành hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Kiểm ngư và trước pháp luật về hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo thực hiện một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Cơ cấu tổ chức:

- Phòng Hành chính, Tổng hợp.
- Phòng Thông tin nghiệp vụ Kiểm ngư.
- Phòng Thông tin hoạt động tàu cá.
- Phòng Công nghệ và Thiết bị.

Các Phòng có Trưởng phòng, các Phó trưởng phòng được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định và phân cấp quản lý của Tổng cục.

3. Viên chức, lao động hợp đồng của Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về việc thi hành nhiệm vụ được giao; có nghĩa vụ và quyền lợi theo quy định của pháp luật.

Giám đốc Trung tâm xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các Quy chế nội bộ của Trung tâm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 422/QĐ-TCTS-VP ngày 23/7/2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin Kiểm ngư và Quyết định số 342/QĐ-BNN-TCCB, ngày 23/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập Trung tâm quan sát tàu cá.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

Chánh Văn phòng Tổng cục, Cục trưởng Cục Kiểm ngư, Giám đốc Trung tâm Thông tin Kiểm ngư, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Các đơn vị trực thuộc Tổng cục;
- Lưu: VT, VP (TCCB).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Văn Tám